TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
Số:343/2023/QĐST- HNGĐ	*Yên thành, ngày 13 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 576/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị D, sinh ngày 24 tháng 10 năm 1996.

Địa chỉ: xóm C, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- **Bị đơn**: Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 21 tháng 5 năm 1994.

Địa chỉ: xóm C, xã T, huyện Y, Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;Điều 26; Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị D và anh Nguyễn Văn T.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D1, anh Trần Văn T1 thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung**:** Giao hai con chung cháu Nguyễn Ngọc Anh T2 (Giới tính: Nữ), sinh ngày 29/11/2021 và cháu Nguyễn Hoài A (Giới tính: Nữ), sinh ngày 11/7/2023 cho chị Trần Thị D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến lúc con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn T vì chị D chưa yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn T người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không được ai cản trở.

Vì lợi ích của con các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản: Chị Trần Thị D, anh Nguyễn Văn T không yêu cầu giải quyết.

-Về án phí: Chị Trần Thị D nộp 150.000đ (Một trăm năm mười nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí phải nộp được tính trừ trong số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai nộp tiền số:0002390 ngày 28/11/2023, chị D đã nộp đủ án phí. Trả lại cho chị D 150.000 đ (Một trăm năm mười nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND huyện Yên Thành
- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS Yên Thành
- UBND xã T(nơi ĐKKH)

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc